

UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1618 /STP-PBGDPL

Ninh Thuận, ngày 30 tháng 8 năm 2017

V/v đề nghị gửi báo cáo kết quả rà soát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

Kính gửi: UBND các huyện: Ninh Hải, Ninh Sơn, Bác Ái và Thuận Bắc.

Thực hiện Kế hoạch số 2852/KH-UBND ngày 17/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kiểm tra, rà soát việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; tình hình xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2017. Theo đó, tại điểm b, Khoản 4, Mục III Kế hoạch nêu rõ: “Xây dựng Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả rà soát, việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) bảo đảm đúng thời gian quy định (trước ngày 07/8/2017) theo Kế hoạch. Đến nay, chỉ có 03 đơn vị gửi Báo cáo (TP Phan Rang-Tháp Chàm, huyện Ninh Phước và huyện Thuận Nam).

Để công tác kiểm tra việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trong thời gian tới đạt hiệu quả, Sở Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện chưa thực hiện việc rà soát, đánh giá tình hình xây dựng hương ước, quy ước khẩn trương tiến hành rà soát và gửi Báo cáo (theo Đề cương gửi kèm) về Sở Tư pháp (Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật) chậm nhất vào ngày 05/9/2017 để tổng hợp và tiến hành thực hiện việc kiểm tra.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện quan tâm chỉ đạo để hoàn thành công việc chung ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh Lê Văn Bình;
- GD, PGD (Trương Thanh Long);
- Lưu: VT, PBGDPL. TTNP



**Trương Thanh Long**



## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

### **Kết quả rà soát việc xây dựng, thực hiện**

### **hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, khu dân cư**

*(Ban hành kèm theo Công văn số 1618/STP-PBGDPL ngày 30/8/2017)*

#### **1. Đánh giá các văn bản quy định về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước**

a) Các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh trực tiếp về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Pháp lệnh số 34/2007/PL-UB TVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

- Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg ngày 19/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư;

- Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BTP-BVHTT- BTTUBTUMTTQVN ngày 31/3/2000 của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thông tin, Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư;

- Thông tư liên tịch số 04/2001/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBMTTQVN-UBQGDSKHHGD ngày 09/7/2001 của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thông tin, Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban quốc gia Dân số Kế hoạch hóa gia đình hướng dẫn bổ sung Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BTP-BVHTT- BTTUBTUMTTQVN;

- Các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân địa phương ban hành về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

b) Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

- Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 06/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020;

- Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

- Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

c) Nội dung đánh giá: Việc đánh giá các văn bản quy định về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước cần được căn cứ vào tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, khả thi và phù hợp thực tiễn của văn bản đó với hệ thống pháp luật; nêu những văn bản có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp, những vấn đề phát sinh chưa được pháp luật điều chỉnh.



## 2. Đánh giá thực trạng xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

a) Sự quan tâm, chỉ đạo của các Sở, ngành; cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, địa phương và nhận thức của cộng đồng dân cư, người dân đối với việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

b) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra; sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng; cơ chế phối hợp của cơ quan có thẩm quyền trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước:

- Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định cụ thể việc quản lý nhà nước và định hướng nội dung hương ước, quy ước.

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước (nêu rõ các văn bản đã được ban hành: số, ngày, tháng, năm ban hành).

- Công tác phối hợp giữa phòng Tư pháp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các phòng và các đơn vị có liên quan trong việc thẩm định xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Hoạt động theo dõi, kiểm tra; tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

c) Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước:

- Tình hình xây dựng hương ước, quy ước

+ Tổng số hương ước, quy ước đã ban hành được rà soát (nêu rõ số lượng làng, bản, thôn, ấp, khu dân cư đã xây dựng hương ước, quy ước; số lượng hương ước, quy ước đã được phê duyệt, số lượng hương ước, quy ước chưa được phê duyệt).

+ Nội dung và hình thức thể hiện của hương ước, quy ước (nội dung chủ yếu của hương ước, quy ước; có đảm bảo các yêu cầu về nội dung và hình thức của hương ước, quy ước theo Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BVHTT-BTTUBTUMTTQVN)

+ Việc tuân thủ thủ tục soạn thảo, sửa đổi, bổ sung phê, duyệt hương ước, quy ước.

- Tình hình thực hiện hương ước, quy ước

+ Việc niêm yết, phổ biến hương ước, quy ước đã được phê duyệt đến từng thành viên trong cộng đồng dân cư; việc tổ chức thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn; mức độ chấp hành, thực hiện của người dân đối với quy định được đề ra trong các bản hương ước, quy ước;

+ Kiểm tra, kiểm điểm việc thực hiện hương ước, quy ước hàng năm (nêu rõ những vấn đề phát hiện được qua kiểm tra từ thực tiễn thực hiện hương ước, quy ước của địa phương);

+ Việc lồng ghép xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các phong trào, cuộc vận động khác do Trung ương và địa phương phát động.



- Các điều kiện đảm bảo cho việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước (*bố trí cán bộ; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ này; kinh phí của địa phương dành cho việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước*).

d) Giới thiệu các mô hình điển hình của địa phương trong việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

### **3. Đánh giá kết quả xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước**

Từ kết quả đánh giá thực trạng, rút ra nhận xét, đánh giá chung theo các nội dung sau:

a) Hiệu quả đạt được (chú ý đánh giá vai trò, tác động, sự cần thiết của việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân ở địa phương; trong xây dựng, tổ chức các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư).

b) Tồn tại, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

c) Bài học kinh nghiệm, những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

### **4. Kiến nghị, đề xuất**

a) Về hoàn thiện thể chế (nội dung, hình thức thể hiện của hương ước, quy ước, thủ tục, thẩm quyền soạn thảo, thông qua, phê duyệt, tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước...);

b) Về trách nhiệm quản lý nhà nước, cơ chế phối hợp trong triển khai thực hiện;

c) Về sự phù hợp, hiệu quả/không phù hợp, không hiệu quả của việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn dựa theo phong tục, tập quán, lối sống; đặc điểm địa hình, điều kiện kinh tế xã hội, ....

